TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 377/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 25-8-2017
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Bang

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quỹ
2. Bà Vương Thị Minh Tân

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lương Thị Kim Huế – Thẩm tra viên Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 308/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị Bích P, sinh năm 1978

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Liên Hà, phường L, thành phố N, tỉnh N.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1976

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Liên Hà, phường L, thành phố N, tỉnh N.

(Tại phiên tòa có mặt chị Vũ Thị Bích P, và anh Nguyễn Chí C)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Vũ Thị Bích P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Chí C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định tháng 11-2000. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C thường xuyên chửi bới, đánh đập chị trong xuốt 17 năm chung sống. Vào tháng 6 năm 2017 anh C lại

tiếp tục đánh chị phải vào viện điều trị thương tích, cũng từ thời gian này chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị ở cho đến nay và vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Chí C.

Về con chung: Chị và anh C có hai con chung là Nguyễn Tiến Thành, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2002 và Nguyễn Duy Nhân, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2015. Hiện nay hai cháu đang ở với anh C. Chị có nguyện vọng xin được nuôi cháu Nhân vì cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ. Còn cháu Thành để anh C trực tiếp nuôi dưỡng, và chị không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 21 tháng 7 năm 2017 và trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn là anh Nguyễn Chí C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về điều kiện, thời gian, và địa điểm kết hôn anh C thống nhất như chị P trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn, anh C trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, cũng có lần anh đã tát chị P, sau đó chị P đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 6 năm 2017 cho đến nay, sau lần đó anh cũng có đi tìm và xin lỗi mong chị P bỏ qua về để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng nhưng chị không đồng ý. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn với chị P.

Về con chung: Anh C thống nhất như lời trình bày của chị P. Anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con Nguyễn Tiến Thành và Nguyễn Duy Nhân. Về cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 24 tháng 7 năm 2017 địa P nơi chị P và anh C sinh sống cung cấp: Anh Nguyễn Chí C và chị Vũ Thị Bích P cùng với hai con là Nguyễn Tiến Thành, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2002 và Nguyễn Duy Nhân, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2015 có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại tổ dân phố số 13 (Liên Hà), phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống chị P và anh C hay xảy ra xô xát đánh chửi nhau, có lần anh C đánh chị P phải nằm viện điều trị thương tích, và được tổ dân phố phải can thiệp hòa giải. Hiện nay chị P đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị sinh sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 48 và Điều 97 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

Về quan hệ hôn nhân: Xét mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị Bích P và anh Nguyễn Chí C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đề

nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử ly hôn giữa chị P và anh C.

Về con chung: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con Nguyễn Tiến Thành, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2002 cho anh C trực tiếp nôi dưỡng, và giao con Nguyễn Duy Nhân, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2015 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị P và anh C không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung và công nợ: Chị P và anh C không yêu cầu giải quyết. Do đó, không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị P phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị Bích P và anh Nguyễn Chí C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định tháng 11-2000 là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa chị P và anh C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh chửi nhau, chị P đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị ở từ tháng 6-2017 và cũng từ đó hai bên sống ly thân cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải mâu thuẫn và tạo điều kiện về mặt thời gian để hai bên cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng anh chị vẫn không khắc phục được. Tại phiên tòa chị P vẫn kiên quyết đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết ly hôn với anh C vì chị xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ được nữa.

Xét thấy quan hệ hôn nhân của chị P và anh C mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho ly hôn giữa chị P và anh C.

[2] Về con chung:

[2.1] Chị P và anh C có 02 con chung là Nguyễn Tiến Thành, sinh ngày 25-4-2002 và Nguyễn Duy Nhân, sinh ngày 05-6-2015. Chị P có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nhân. Anh C có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai cháu Thành và Nhân. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Xét thấy, điều kiện chăm sóc con chung của anh C và chị P là như nhau; cháu Thành có nguyện vọng được ở với anh C, cháu Nhân mới 27 tháng tuổi cần sự chăm sóc của mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Thành cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nhân cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P và anh C không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị P và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị P phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Bích P và anh Nguyễn Chí C.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con Nguyễn Tiến Thành, sinh ngày 25-4-2002 cho anh Nguyễn Chí C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

2.2. Giao con và Nguyễn Duy Nhân, sinh ngày 05-6-2015 cho chị Vũ Thị Bích P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thị Bích P và anh Nguyễn Chí C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị Bích P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị P đã nộp theo Biên lai số 03673 ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Bích P và anh Nguyễn Chí C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định
- Chi cục THADS thành phố Nam Định;
- UBND phường L;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Bang